TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-ST

Ngày: 28/04/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hương G

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn V

Bà Trần Thị M

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng H - Thư ký Tòa án,Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Cẩm A - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo:

LÊ ANH T, sinh năm 1966; tại: H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú số 4 ngõ H, phường Q, quận Đ, H; Nơi cư trú: Lang thang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Lạc và bà Nguyễn Thị Trường; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án 446/2012/HSST ngày 08/9/2012 Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử 07 năm tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; danh chỉ bản số: 94 do Công an quận H lập ngày 09/01/2023; Bị bắt quả tang ngày 05/01/2023; Bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2023; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 H; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/01/2023, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh BKS 29B1-459.27 xuống khu vực gầm cầu Thanh Trì, phường L, quận H, thành phố H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 300.000 đồng ma tuý đá. Người đàn ông đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng được gấp làm bốn bên trong có dán 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma tuý đá. Sau khi mua được ma tuý, T cầm ma tuý ở tay phải và điều khiển xe máy đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến trước cửa số nhà 1056 phố Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận H, thành phố H thì bị Công an phường L kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T ném 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 từ tay phải xuống dưới đất cách vị trí T khoảng 1m. Cơ quan công an đã tiến hành kiểm tra tờ tiền 2.000 đồng thì phát hiện bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2x2cm bên trong túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai là ma tuý của T mua về để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số IMEI1: 357026899143378/01, Số IMEI2: 357412789143373/01; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh BKS 29B1-459.27, Số khung RLHJF331XDY475154, số máy JF33E-0555335 và số tiền 780.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ và niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,350 gam.*

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, cơ quan công an tiến hành dẫn giải T đi xác định được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh BKS 29B1-459.27, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là chị Nguyễn Thị A (Sinh năm: 1984; Địa chỉ: Số 7, ngách 88/7 ngõ 88 S, Đ, B, H). Chị Anh trình bày: chị cho T mượn xe máy trên để làm phương tiện đi lại, chị Anh không biết việc T sử dụng xe máy để đi mua ma tuý. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Thị Anh, xét là có cơ sở.

Đối với số tiền 780.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số IMEI1: 357026899143378/01, Số IMEI2: 357412789143373/01. T khai là đồ dùng cá nhân, kết quả kiểm tra điện thoại không phát hiện thông tin, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

*Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSHM ngày 05/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Lê Anh T tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh T đã khai nhận: Ngày 05/01/2023 bị cáo đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma tuý với giá 300.000 đồng với mục đích mang về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan công an phát hiện thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng:

* Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Lê Anh T từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù.
- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.
- Tịch thu tiêu hủy 0,350 gam Methamphetamine.
-Trả lại cho bị cáo số tiền 780.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh.

[2].Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Lê Anh T thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, không oan, sai nên không có tranh luận gì.

[3].Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, kiểm sát viên trong quá tình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự ; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/01/2023, trước cửa số nhà 1056 phố N, phường T, quận H, thành phố H, Lê Anh T có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay phải 0,350 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường L kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T đã thả gói ma túy từ tay phải xuống dưới đất cách vị trí T khoảng 1m thì bị cơ quan công an thu giữ.

Hành vi cất giấu trái phép 0, 350 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Lê Anh T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Xét nhân thân của bị cáo năm 2012 bị Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiền án này đã được xóa nhưng cũng thể hiện bị cáo đã được giáo dục cải tạo nhưng không chịu sửa đổi. Bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội mục đích nhằm thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân, thể hiện ý thức xem nhẹ pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân có 01 tiền án đã xóa nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền. Song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có công việc ổn định nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền, vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bao niêm phong bên trong có chứa 0,350 gam Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 780.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số IMEI1: 357026899143378/01, số IMEI2: 357412789143373/01; T khai là tài sản cá nhân của bị cáo. Kết quả kiểm tra điện thoại không phát hiện thông tin, tài liệu gì liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo những tài sản trên.

[6]. Các vấn đề liên quan khác:

Đối tượng chỉ dẫn và đối tượng bán ma tuý cho T không xác minh được lai lịch vì vậy không có cơ sở để xử lý đối với đối tượng trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh BKS 29B1-459.27, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là chị Nguyễn Thị A (sinh năm: 1984; Địa chỉ: Số 7, ngách 88/7 ngõ 88 S, Đ, B, H). Chị Anh trình bày: chị cho T mượn xe máy trên để làm phương tiện đi lại, chị Anh không biết việc T sử dụng xe máy để đi mua ma tuý. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Thị A. Chị A nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì. Vì vậy Toà án không đưa chị Nguyễn Thị A vào tham gia tố tụng trong vụ án.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Anh T 20 (Hai mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2023.

Căn cứ: - Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự .

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,350 gam Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 780.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số IMEI1: 357026899143378/01, số IMEI2: 357412789143373/01;

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số NK2023- 0128 ngày 06/04/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, H và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/03/2023 của Chi cục thi hành án quận H tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam).

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát quận H;
- Thi hành án quận H;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hương G

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**